



shuò fāng

朔方

noun · the north region

Example Sentence

Shuò fāng de dōng tiān hán lěng ér màn cháng
朔方的冬天寒冷而漫长。

The winter in the north region is cold and long.

Trace each character, then write the word on your own.

朔	朔	朔	朔	朔	朔	朔	朔	朔	朔	朔
朔	朔									

方	方	方	方	方	方	方				
